

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

Số: 02/BCN2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT (Năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**
- Địa chỉ trụ sở chính: 9-19 Hồ Tùng Mậu - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 08-38298490 Fax: 08-38210853
- Email: lilama18@hcm.fpt.vn
- Vốn điều lệ: 93.886.820.000 đồng
- Mã chứng khoán: **LM8**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	09/NQ-ĐHCD	09/04/2016	1- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016; 2- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 (Đã được kiểm toán); 3- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015; 4- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016; 5- Thông qua tờ trình chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2015 và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2016; 6- Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu; 7- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng;

		8- Thông qua tờ trình sửa đổi và bổ sung điều lệ của công ty; 9- Thông qua Kế hoạch thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty (Điều chỉnh); 10- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát; 11- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ của 02 thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát thay thế.
--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Quốc Ân	Chủ tịch	21/04/2012	29/29	100%	
2	Ông Trần Sỹ Quỳnh	Thành viên	21/04/2012	29/29	100%	
3	Ông Trần Quốc Toàn	Thành viên	21/04/2012	29/29	100%	
4	Ông Nguyễn Phương Anh	Thành viên	21/04/2012	29/29	100%	
5	Ông Cao Nguyên Soái	Thành viên	19/04/2014	29/29	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thường xuyên duy trì công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý của công ty nhằm đảm bảo mọi hoạt động của công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng nội dung các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản lý rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế điều hành của tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động khác của công ty. Cố gắng phát hiện và khắc phục các mặt còn hạn chế, tạo đà cho phát triển bền vững, nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, tập thể, người lao động, nhà đầu tư cũng như đối tác và khách hàng.

Trong năm 2016, HĐQT công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT cũng đưa ra các định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan quản lý, cổ đông và người lao động có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra kiểm soát đối với công ty.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý và điều hành hoạt động của công ty theo đúng quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, tuân thủ đúng điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của công ty và bám sát nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 09/4/2016;

Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2015, Báo cáo tài chính quý 1; quý 2; Báo cáo bán niên được soát xét; quý 3 và quý 4 năm 2016.

Triển khai và hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2015 là 18%, trong đó tiền mặt là 10% và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 8% theo đúng kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Thực hiện xong việc chi tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt là 10%/VDL.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành 29 phiên họp thường kỳ và theo vụ việc (đã phát hành 67 nghị quyết và 18 quyết định) nhằm đưa ra định hướng phát triển công ty, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư và các mặt hoạt động, quản lý khác của công ty; triển khai các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Việc triển khai công tác đầu tư mua sắm tài sản của công ty được thực hiện theo đúng quy định hiện hành về đầu tư, đấu thầu và trong xây dựng cơ bản.

Trong năm 2016 Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hiện tại chưa thành lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I	NGHỊ QUYẾT	Ngày	Nội dung
1	208/NQ-HĐQT	25/01/2016	Phê duyệt bổ nhiệm có thời hạn Phó tổng giám đốc Công ty đối với ông Ngô Quang Định, kể từ ngày 25/01/2016.
2	209/NQ-HĐQT	25/01/2016	Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án nâng cấp đường bộ Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị cơ khí, tại ấp Tân Lập, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.
3	210/NQ-HĐQT	25/01/2016	Phê duyệt chủ trương đầu tư Hệ thống máy nén khí trung tâm.
4	211/NQ-HĐQT	25/01/2016	Thông qua bổ nhiệm cán bộ đối với ông Trần Xuân Nghĩa giữ chức vụ Phó phòng Vật tư.
5	213/NQ-HĐQT	25/01/2016	Phê duyệt Tăng mức lương bình quân của Hội đồng quản trị chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
6	214/NQ-HĐQT	25/01/2016	Phê duyệt thành lập phòng Quản trị rủi ro Công ty cổ phần Lilama 18.
7	215/NQ-HĐQT	02/02/2016	Phê duyệt Chủ trương đầu tư xe bán tải.
8	216/NQ-HĐQT	02/02/2016	Thông qua Chủ trương đầu tư xe bán tải của Công ty CP Lilama 18.1
9	217/NQ-HĐQT	02/02/2016	Phê duyệt Chủ trương đầu tư Thiết bị kéo căng bu lông thủy lực.
10	218/NQ-HĐQT	04/02/2016	Phê duyệt Báo cáo Tài chính riêng năm 2015.

Stt	NGHỊ QUYẾT	Ngày	Nội dung
11	219/NQ-HĐQT	04/02/2016	Phê duyệt Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2015.
12	220/NQ-HĐQT	04/02/2016	Phê duyệt đầu tư thiết bị kéo căng bu lông thủy lực.
13	221/NQ-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
14	223/NQ-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt đầu tư Xe bán tải.
15	224/NQ-HĐQT	10/3/2016	Phê duyệt chủ trương đầu tư Thiết bị tời thủy lực.
16	225/NQ-HĐQT	10/3/2016	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án nâng cấp đường bộ Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị cơ khí.
17	226/NQ-HĐQT	21/3/2016	Thông qua những nội dung cơ bản tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
18	236/NQ-HĐQT	21/3/2016	Thông qua các nội dung để chuẩn bị tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 tại Công ty CP chế tạo giàn khoan dầu khí (PV Shipyard).
19	237/NQ-HĐQT	21/3/2016	Phê duyệt mua sắm thiết bị phục vụ thi công (Thiết bị tời thủy lực).
20	238/NQ-HĐQT	31/3/2016	Phê duyệt Chủ trương mua sắm phương tiện phục vụ thi công (02 xe bán tải).
21	239/NQ-HĐQT	31/3/2016	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “nâng cấp đường bộ Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị cơ khí”.
22	240/NQ-HĐQT	04/4/2016	Phê duyệt mua sắm phương tiện phục vụ thi công (02 xe bán tải).
23	241/NQ-HĐQT	04/4/2016	Thông qua việc thực hiện lương quý I/2016.
24	242/NQ-HĐQT	25/4/2016	Phê duyệt Kết quả SXKD quý I/2016; Phê duyệt KH SXKD quý II/2016.
25	243/NQ-HĐQT	25/4/2016	Thông qua các nội dung chủ yếu trình đại hội cổ đông và kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty CP Lilama 18.1
26	244/NQ-HĐQT	25/4/2016	Phê duyệt đồng ý dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty để đảm bảo nghĩa vụ của Công ty với ngân hàng trong quan hệ vay vốn, bảo lãnh giữa Công ty với ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Đồng Nai.
27	245/NQ-HĐQT	25/4/2016	Phê duyệt đồng ý dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty để đảm bảo nghĩa vụ của Công ty với ngân hàng trong quan hệ vay vốn, bảo lãnh giữa Công ty với ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Tp Hồ Chí Minh (áp dụng cho vay ngắn hạn).
28	246/NQ-HĐQT	25/4/2016	Phê duyệt đồng ý dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty để đảm bảo nghĩa vụ của Công ty với ngân hàng trong quan hệ vay vốn, bảo lãnh giữa Công ty với ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Tp Hồ Chí

			Minh (áp dụng cho vay trung hạn).
Stt	NGHỊ QUYẾT	Ngày	Nội dung
29	247/NQ-HĐQT	04/5/2016	Thông qua hồ sơ chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu.
30	248/NQ-HĐQT	04/5/2016	Thông qua bổ nhiệm Đội phó Đội CT số 9 với ông Đoàn Hữu Nam.
31	249/NQ-HĐQT	10/5/2016	Phê duyệt hệ thống thang bảng lương và tiêu chuẩn chức danh của Công ty cổ phần Lilama 18; Phê duyệt nâng lương cán bộ quản lý đối với ông Phạm Văn Vân.
32	252/NQ-HĐQT	10/5/2016	Phê duyệt chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu.
33	255/NQ-HĐQT	20/5/2016	Miễn nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc công ty đối với ông Ngô Văn Phùng, kể từ ngày 20/05/2016.
34	257/NQ-HĐQT	20/5/2016	Phê duyệt chủ trương mua sắm phương tiện phục vụ thi công: Xe Toyota Camry 2.5G; Xe Bán tải; Xe thủy lực bánh lốp hiệu TADANO
35	258/NQ-HĐQT	26/5/2016	Phê duyệt bổ nhiệm có thời hạn 02 Phó Tổng giám đốc công ty đối với các ông: Đinh Đức Trọng và Đỗ Minh Trí, kể từ ngày 26/05/2016.
36	261/NQ-HĐQT	26/5/2016	Phê duyệt mua sắm phương tiện phục vụ thi công: Xe Toyota Camry 2.5G; Xe Bán tải; Xe thủy lực bánh lốp hiệu TADANO.
37	262/NQ-HĐQT	26/5/2016	Thông qua việc thực hiện lương tháng 4 và tháng 5 năm 2016.
38	263/NQ-HĐQT	30/5/2016	Phê duyệt đổi tên phòng Pháp chế - Hợp đồng thay cho phòng Quản trị rủi ro.
39	264/NQ-HĐQT	14/6/2016	Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch Tp HCM; Tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 18.
40	265/NQ-HĐQT	14/6/2016	Phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị phục vụ thi công: 01 Cổng trục dầm đôi; 04 Cầu trục dầm đôi.
41	267/QĐ-HĐQT	20/6/2016	Phê duyệt Phương án nộp tiền thuê đất một lần để chuyển nhượng quyền sử dụng đất Dự án cơ sở II Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị cơ khí.
42	268/QĐ-HĐQT	20/6/2016	Phê duyệt Quy định về hệ thống thang bảng lương và tiêu chuẩn chức danh công việc của Công ty cổ phần Lilama 18.
43	268/QĐ-HĐQT	20/6/2016	Phê duyệt Quy định về hệ thống thang bảng lương và tiêu chuẩn chức danh công việc của Công ty cổ phần Lilama 18.
44	270/QĐ-HĐQT	27/6/2016	Phê duyệt lựa chọn công ty kiểm toán tài chính năm 2016.
45	271/QĐ-HĐQT	27/6/2016	Phê duyệt mua sắm thiết bị phục vụ thi công: 01 Cổng trục dầm đôi; 04 Cầu trục dầm đôi.
46	272/QĐ-HĐQT	27/6/2016	Thông qua việc thực hiện lương tháng 6/2016

Stt	NGHỊ QUYẾT	Ngày	Nội dung
47	273/NQ-HĐQT	11/7/2016	Thông qua Quy định về hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và tiêu chuẩn chức danh của Công ty CP Lilama 18.1.
48	274/NQ-HĐQT	29/7/2016	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công Dự án “Mở rộng kho chứa thiết bị Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị cơ khí”
49	275/NQ-HĐQT	29/7/2016	Phê duyệt lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị Thẩm định giá trị doanh nghiệp tại Công ty TNHH Kết cấu thép toàn cầu Vina-Japan để phục vụ cho công tác thoái vốn
50	276/NQ-HĐQT	29/7/2016	Phê duyệt mua sắm thiết bị phục vụ thi công: Bộ gá lăn xoay 150 tấn
51	277/NQ-HĐQT	16/8/2016	Phê duyệt Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm 2016 đã được soát xét; Phê duyệt Kết quả SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2016; Phê duyệt Kế hoạch SXKD quý III năm 2016.
52	278/NQ-HĐQT	16/8/2016	Phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị phục vụ thi công: Vận thăng lồng: 01 bộ; Tời thủy lực: 02 bộ
53	279/NQ-HĐQT	29/8/2016	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Mở rộng kho chứa thiết bị Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị cơ khí”
54	280/NQ-HĐQT	29/8/2016	Phê duyệt mua sắm thiết bị phục vụ thi công: Vận thăng lồng: 01 bộ; Tời thủy lực: 02 bộ.
55	281/NQ-HĐQT	30/8/2016	Phê duyệt Tiền lương người quản lý Công ty
56	282/NQ-HĐQT	20/9/2016	Đồng ý thông qua tờ trình số 108/TTr-LLM18 của Tổng Giám đốc ngày 19 tháng 9 năm 2016 về việc bổ nhiệm cán bộ: Bà. Trần Thị Ngọc Dung và Bà. Huỳnh Mỹ Linh, Phó trưởng phòng PC-HĐ.
57	283/NQ-HĐQT	26/9/2016	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2016.
58	284/NQ-HĐQT	14/10/2016	Phê duyệt ban hành và hủy bỏ quy chế cụ thể như sau: 1. Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Lilama 18; 2. Quy chế công bố thông tin Công ty cổ phần Lilama 18; 3. Quy chế Quản lý người đại diện phần vốn Công ty cổ phần Lilama 18 đầu tư vào các Doanh nghiệp khác; 4. Quy chế Quản lý người được cử tham gia Ban kiểm soát tại Công ty có phần vốn góp của Công ty cổ phần Lilama 18; 5. Quy chế Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ Công ty cổ phần Lilama 18. 6. Hủy bỏ Quy chế mối quan hệ công tác giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18.

59	290/NQ-HĐQT	24/10/2016	Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty trực tiếp ký ban hành và hủy bỏ một số quy chế và quy định của Công ty cổ phần Lilama 18. 1- Ban hành các quy chế và quy định: - Ký kết Thỏa ước lao động tập thể với đại diện tập thể người lao động; - Nội quy lao động Công ty cổ phần Lilama 18; - Quy định Định mức tiêu hao nhiên liệu cho xe máy và thiết bị thi công Công ty cổ phần Lilama 18. 2- Hủy bỏ các quy chế và quy định: - Quy chế ưu đãi thợ giỏi, Ban hành theo Quyết định số 247/QĐLLM18, ngày 09 tháng 7 năm 2007, của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18; - Quy định đãi ngộ người có công đào tạo đội ngũ lao động có chất lượng cao, Ban hành theo Quyết định số 84/QĐ-LLM18, ngày 22 tháng 7 năm 2008, của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18; - Hướng dẫn An toàn lao động và vệ sinh lao động, Ban hành ngày 01 tháng 5 năm 2016, của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18; - Tài liệu hướng dẫn An toàn lao động khối văn phòng, Ban hành ngày 01 tháng 7 năm 2016, của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18; - Quy chế cấp phát xăng, dầu, nhớt cho xe máy Ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-LLM18, ngày 08 tháng 6 năm 2009, của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18; - Quy định thống nhất về việc hạch toán kế toán một số tài khoản chủ yếu, ban hành theo Quyết định số 12/TC-KT, ngày 31 tháng 12 năm 1998, của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18; - Quy chế bảo vệ Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị cơ khí, ban hành theo Quyết định số 53/QĐ-LLM18, ngày 28 tháng 4 năm 2008, của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lilama 18.
Stt	NGHỊ QUYẾT	Ngày	Nội dung
60	291/NQ-HĐQT	22/11/2016	Phê duyệt bổ nhiệm lại ông Trần Văn Tiến - Phó tổng giám đốc
61	293/NQ-HĐQT	22/11/2016	Phê duyệt Ban hành quy chế Đấu thầu.
62	295/NQ-HĐQT	22/11/2016	Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký ban hành Quy chế và Quy định của Công ty cổ phần Lilama 18. Cụ thể như sau: - Quy chế Công tác thi đua khen thưởng Công ty cổ phần Lilama 18; - Quy định khen thưởng, xử phạt vi phạm trong lĩnh vực an toàn sức khỏe nghề nghiệp, phòng chống cháy nổ Công ty cổ phần Lilama 18; - Quy định về phân cấp, phân công thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ Công ty cổ phần Lilama 18; - Quy định về công tác quản lý vật tư Công ty cổ phần Lilama 18.
63	296/NQ-HĐQT	06/12/2016	Phê duyệt kết quả SXKD quý III; Phê duyệt Kế hoạch SXKD quý IV; Phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2017.

Stt	NGHỊ QUYẾT	Ngày	Nội dung
64	297/NQ-HĐQT	06/12/2016	Phê duyệt Chi tạm ứng cổ tức năm 2016: 10% bằng tiền mặt.
65	299/NQ-HĐQT	20/12/2016	Phê duyệt tiền ăn ca năm 2016
66	300/NQ-HĐQT	20/12/2016	Phê duyệt Hội đồng thẩm định năm 2017
67	302/NQ-HĐQT	20/12/2016	Đồng ý Thông qua Tờ trình số 144/TTr-LLM18 Ban hành Quy định quản lý, sử dụng xe ô tô của Công ty cổ phần Lilama 18.
II	QUYẾT ĐỊNH	Ngày	Nội dung
1	212/QĐ-HĐQT	25/01/2016	Bổ nhiệm có thời hạn Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Ngô Quang Định.
2	222/QĐ-HĐQT	22/02/2016	Thành lập Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
3	250/QĐ-HĐQT	10/5/2016	Ban hành quy chế hệ thống thang bảng lương và tiêu chuẩn chức danh của Công ty cổ phần Lilama 18.
4	251/QĐ-HĐQT	10/5/2016	Nâng lương đối với cán bộ quản lý ông Phạm Văn Vân.
5	256/QĐ-HĐQT	20/5/2016	Miễn nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc công ty đối với ông Ngô Văn Phùng.
6	259/QĐ-HĐQT	26/5/2016	Bổ nhiệm có thời hạn Phó tổng giám đốc công ty đối với ông Đinh Đức Trọng.
7	260/QĐ-HĐQT	26/5/2016	Bổ nhiệm có thời hạn Phó tổng giám đốc công ty đối với ông Đỗ Minh Trí.
8	266/QĐ-HĐQT	14/6/2016	Tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ Công ty CP Lilama 18.
9	269/QĐ-HĐQT	20/6/2016	Ban hành quy chế hệ thống thang bảng lương phụ cấp lương và tiêu chuẩn chức danh công việc của Công ty cổ phần Lilama 18.
10	285/QĐ-HĐQT	14/10/2016	Ban hành quy chế Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Lilama 18.
11	286/QĐ-HĐQT	14/10/2016	Ban hành Quy chế công bố thông tin Công ty cổ phần Lilama 18.
12	287/QĐ-HĐQT	14/10/2016	Ban hành Quy chế Quản lý người đại diện phần vốn Công ty cổ phần Lilama 18 đầu tư vào các doanh nghiệp khác.
13	288/QĐ-HĐQT	14/10/2016	Ban hành Quy chế quản lý Người được cử tham gia Ban kiểm soát tại công ty có phần vốn góp của cán bộ Công ty CP Lilama 18.
14	289/QĐ-HĐQT	14/10/2016	Ban hành Quy chế Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ Công ty cổ phần Lilama 18.
15	292/QĐ-HĐQT	22/11/2016	Phê duyệt bổ nhiệm lại có thời hạn ông Trần Văn Tiến - Phó tổng giám đốc

Stt	QUYẾT ĐỊNH	Ngày	Nội dung
16	294/QĐ-HĐQT	22/11/2016	Phê duyệt Ban hành quy chế Đấu thầu.
17	298/QĐ-HĐQT	06/12/2016	Phê duyệt áp dụng mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động (vùng I – 3.750.000 đồng; kể từ 01/01/2017).
18	301/QĐ-HĐQT	20/12/2016	Thành lập Hội đồng thẩm định năm 2017.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Trong năm 2016 Ban kiểm soát đã thực hiện 04 cuộc họp với các nội dung thuộc thẩm quyền được giao.

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Bình	TBKS	09/04/2016		3/4	75%	Bổ nhiệm từ ngày 09/04/2016
2	Ông Đỗ Xuân Trường	TVBKS	21/04/2012	09/04/2016	1/4	25, %	Miễn nhiệm từ ngày 09/04/2016
3	Bà Dương Thu Hồng	TVBKS	21/04/2012		4/4	100%	
4	Ông Phạm Tuấn Anh	TVBKS	21/04/2012	09/04/2016	1/4	25%	Miễn nhiệm từ ngày 09/04/2016
5	Ông Tô Minh Sơn	TVBKS	09/04/2016		3/4	75%	Bổ nhiệm từ ngày 09/04/2016

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Đại diện Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc để nắm tình hình hoạt động của công ty. Ban kiểm soát thực hiện các công việc cụ thể:

- Báo cáo tới cổ đông tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 việc giám sát hoạt động kinh doanh năm 2015 của công ty và thông qua kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát;
- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý điều hành, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và điều lệ công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 và các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc;
- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2016 của công ty;

- Thẩm tra Báo cáo tài chính quý, báo cáo soát xét 6 tháng; Báo cáo Kiểm toán năm 2016.

- Giám sát việc thực hiện các quy định cũng như việc Công bố thông tin của công ty theo đúng quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Năm 2016, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị thông qua việc cung cấp đầy đủ và rõ ràng các tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động quản trị doanh nghiệp trong các cuộc họp Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát cũng đã có các ý kiến liên quan tới công tác quản lý doanh nghiệp để đưa ra các quyết định vừa tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành vừa đảm bảo lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

- Trong quá trình giám sát việc thực hiện các hoạt động của công ty, Ban tổng giám đốc và các Phòng ban liên quan luôn cung cấp đầy đủ các thông tin theo yêu cầu và tạo mọi điều kiện thuận lợi để ban kiểm soát hoàn thành chức trách nhiệm vụ của mình.

4. Hoạt động khác của BKS: Ban kiểm sát phối hợp chặt chẽ với phòng Tài chính - Kế toán; phòng Pháp chế và Hợp đồng để triển khai đúng các quy trình nghiệp vụ trong năm 2016.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Công ty mới có 01 thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia và có chứng chỉ về đào tạo về quản trị công ty là ông Nguyễn Phương Anh. HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty trong thời gian tới sẽ tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (Báo cáo năm)

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 09/04/2016, Đại hội đồng cổ đông đã miễn nhiệm 02 thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2016. Cụ thể: miễn nhiệm ông Đỗ Xuân Trường và ông Phạm Tuấn Anh, bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Bình và ông Tô Minh Sơn.

Trong năm 2016 Hội đồng quản trị có miễn nhiệm 02 Phó tổng giám đốc công ty đối với các ông: Đặng Quốc Anh để nghỉ hưu từ ngày 01 tháng 6 năm 2016; ông Ngô Văn Phùng để chuyển công tác kể từ ngày 20 tháng năm năm 2016. Hội đồng quản trị có bổ nhiệm 03 Phó tổng giám đốc công ty đối với các ông: Ngô Quang Định kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2016, ông: Đinh Đức Trọng kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2016 và ông Đỗ Minh Trí kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2016.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Báo cáo năm): **(Phụ lục số 1 đính kèm)**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Báo cáo năm)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP	Là công ty mẹ	Số giấy NSH 0100106313 ; cấp ngày: 06/04/2016; nơi cấp: Sở KH&ĐT tp Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội				*

* Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP là Công ty mẹ của Công ty cổ phần Lilama 18, nắm giữ 51% cổ phần chi phối. Các hợp đồng giao nhận thầu Xây lắp các công trình được thực hiện thời gian dài, thường xuyên từ năm này qua năm khác, công ty vẫn đang thực hiện các hợp đồng từ những năm trước chuyển sang, trong năm 2016 chủ yếu là các hợp đồng và phụ lục hợp đồng các dự án chuyển tiếp. Do đó các hợp đồng và phụ lục hợp đồng giao nhận thầu Xây lắp giữa Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP với Công ty cổ phần Lilama 18 Hội đồng quản trị công ty không ra Nghị quyết phê duyệt.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây tính tại thời điểm lập báo cáo: **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm): **(Phụ lục số 2 đính kèm)**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết (Báo cáo năm): **(Phụ lục số 3 đính kèm)**

PHỤ LỤC 01 KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2016 - ĐỂ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Danh sách về người có liên quan của công ty.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
A	CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Lê Quốc Ân		Chủ tịch					21/04/2012		
2	Trần Sỹ Quỳnh		Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc					21/04/2012		
3	Trần Quốc Toàn		Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng					21/04/2012		
4	Nguyễn Phương Anh		Thành viên - HĐQT Người được ủy quyền CBT					21/04/2012		
5	Cao Nguyễn Soái		Thành viên HĐQT					19/04/2014		
B	CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT									
1	Nguyễn Văn Bình		Trưởng BKS					09/04/2016		Được bầu là thành viên BKS
2	Đỗ Xuân Trường		Thành viên BKS					21/04/2012	09/04/2016	Không còn là thành viên BKS
3	Phạm Tuấn Anh		Thành viên BKS					21/04/2012	09/04/2016	Không còn là thành viên BKS
4	Dương Thu Hồng		Thành viên BKS					21/04/2012		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
5	Tô Phi Sơn		Thành viên BKS					09/04/2016		Được bầu là thành viên BKS
C	CÁC THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1	Trần Sỹ Quỳnh		Tổng giám đốc							Giống phần A.2
2	Đặng Quốc Anh		Phó tổng giám đốc					21/04/2012	01/01/2016	Không còn là Phó tổng giám đốc công ty
3	Phan Văn Nam		Phó tổng giám đốc					21/04/2012		
4	Ngô Văn Phùng		Phó tổng giám đốc					21/04/2012	20/05/2016	Không còn là Phó tổng giám đốc công ty
5	Nguyễn Duy Lợi		Phó tổng giám đốc					15/04/2011		
6	Trần Văn Tiến		Phó tổng giám đốc					30/08/2011		
7	Phạm Văn Văn	005C614003	Phó tổng giám đốc					21/04/2012		
8	Nguyễn Khắc Thành		Phó tổng giám đốc					31/03/2015		
9	Ngô Quang Định		Phó tổng giám đốc					25/01/2016		Được HĐQT bổ nhiệm là Phó tổng giám đốc
TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số giấy NSH	Ngày cấp					

								Nơi cấp		liên quan	liên quan	Được HĐQT bổ nhiệm là Phó tổng giám đốc
10	Đỗ Minh Trí	005C6140121	Phó tổng giám đốc						26/05/2016			Được HĐQT bổ nhiệm là Phó tổng giám đốc
11	Đinh Đức Trọng		Phó tổng giám đốc						26/05/2016			
D	KẾ TOÁN TRƯỞNG											
1	Trần Quốc Toàn		Kế toán trưởng									Giống phần A.3
E	NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN											
1	Nguyễn Phương Anh		NĐUQCBTT									Giống phần A.4
F	CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN											
1	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP		Là công ty mẹ của LM8						01/04/2007			
2	Công ty Cp Lilama 18.1		Là công ty con của LM8						04/09/2015			

PHỤ LỤC 02 KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2016 - ĐỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	Lê Quốc Ân		Chủ tịch					33.375	0,355%		
a	Tổ chức										
1	Tổng công ty Lắp máy VN		Phó Tổng giám đốc TCT								
b	Cá nhân										
1.1	Trần Thị Mỹ Nhung		Vợ					-	-	-	-
1.2	Lê Ngọc Bảo Châu		Con					-	-	-	-
1.3	Lê Quốc Hùng		Con					-	-	-	-
1.4	Lê Phán		Bố					-	-	-	-
1.5	Nguyễn Thị Thu		Mẹ					-	-	-	-
1.6	Lê Quốc Đạt		Anh					-	-	-	-
1.7	Lê Thị Thanh Thủy		Chị					-	-	-	-
1.8	Lê Thị Thanh Vân		Chị					-	-	-	-
										1.971.799	21%

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.9	Lê Thị Mai		Chị					-	-	-	-
1.10	Lê Quốc Chính		Anh					-	-	-	-
1.11	Lê Thị Thanh Long		Em					-	-	-	-
2	Trần Sỹ Quỳnh		Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc					24.917	0,265%		
a	Tổ chức										
1	Tổng công ty Lắp máy VN		Không							1.408.428	15%
b	Cá nhân										
2.1	Nguyễn Lê Bảo Hạnh		Vợ					11.664	0,124%		
2.2	Trần Quỳnh Anh		Con					-	-	-	-
2.3	Trần Quỳnh Như		Con					-	-	-	-
2.4	Trịnh Thị Độ		Mẹ					-	-	-	-
2.5	Trần Thị Bích Phương		Em					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.6	Trần Mạnh Hùng		Em					5.288	0,056%	-	-
3	Trần Quốc Toàn		Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng					69.352	0,738%		
a	Tổ chức										
1	Tổng công ty Lắp máy VN		Không								
b	Cá nhân										
3.1	Đoàn Thị Bảy		Vợ					-	-	-	-
3.2	Trần Quốc Bảo		Con					-	-	-	-
3.3	Trần Gia Hưng		Con					-	-	-	-
3.4	Trần Thị Bích Liên		Mẹ					-	-	-	-
3.5	Trần Anh Tuấn		Anh					-	-	-	-
3.6	Trần Phương Lan		Em					-	-	-	-
4	Nguyễn Phương Anh		Thành viên - HĐQT Người được ủy quyền CBTT					4.669	0,049%	-	-
a	Tổ chức										

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1	Cty CP chế tạo giàn khoan dầu khí (PV Shipyard)		TB kiểm soát					-	-	-	-
b	Cá nhân										
4.1	Lê Thị Thanh Nhân		Vợ					4.151	0,044%	-	-
4.2	Nguyễn Đông Anh		Con					-	-	-	-
4.3	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Con					-	-	-	-
4.4	Nguyễn Hoài Anh		Bố					-	-	-	-
4.5	Nguyễn Thị Vân Anh		Em					-	-	-	-
4.6	Nguyễn Trám Anh		Em					-	-	-	-
5	Cao Nguyễn Soái		Thành viên HĐQT					23.059	0,245%	-	-
a	Tổ chức		Không								
b	Cá nhân										
5.1	Đỗ Thị Hào		Vợ					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
5.2	Cao Đỗ Hoàng Phi		Con					-	-	-	-
5.3	Cao Đỗ Trí Dũng		Con					-	-	-	-
5.4	Phan Thị Xuyên		Mẹ					-	-	-	-
5.5	Cao Thị Diệp		Chị					-	-	-	-
5.6	Cao Thị Dung		Chị					-	-	-	-
5.7	Cao Thị Chiên		Em					-	-	-	-
5.8	Cao Thị Chúc		Em					-	-	-	-
B	BAN KIỂM SOÁT										
1	Nguyễn Văn Bình		Trưởng BKS					03	0,00%	-	-
a	Tổ chức		Không								
b	Cá nhân										
1.1	Nguyễn Thị Thanh Sang		Vợ					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.2	Nguyễn Trâm Anh		Con					-	-	-	-
1.3	Nguyễn Văn Dưối		Bố					-	-	-	-
1.4	Nguyễn Thị Bảo		Mẹ					-	-	-	-
1.5	Nguyễn Thị Hồng		Chị					-	-	-	-
1.6	Nguyễn Thị Hà		Chị					-	-	-	-
1.7	Nguyễn Thị Xuân		Chị					-	-	-	-
1.8	Nguyễn Văn Thanh		Anh					-	-	-	-
2	Dương Thu Hồng		Thành viên BKS					7.585	0,081%	-	-
a	Tổ chức		Không								
b	Cá nhân										
2.1	Nguyễn Hồng Hải		Chồng					27.760	0,295%	-	-
2.2	Nguyễn Hồng Hà		Con					-	-	-	-
2.3	Nguyễn Quang Huy		Con					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.4	Dương Đức Tài		Bố					-	-	-	-
2.5	Trần Thị Kim Nụ		Mẹ					-	-	-	-
2.6	Dương Kim Hoa		Chị					-	-	-	-
2.7	Dương Công Đức Tặng		Em					-	-	-	-
3	Tô Phi Sơn		Thành viên BKS					-	-	-	-
a	Tổ chức		Không								
b	Cá nhân										
3.1	Tô Phi Long		Cha dè					-	-	-	-
3.2	Trương Thị Thủy		Mẹ dè					-	-	-	-
3.3	Tô Minh Thúy		Anh trai					-	-	-	-
3.4	Tô Thị Hằng Nga		Chị gái					-	-	-	-
3.5	Tô Thị Minh Hải		Chị gái					-	-	-	-
3.6	Nguyễn Thị Hương		Vợ					-	-	-	-
3.7	Tô Phi Vũ		Con trai					-	-	-	-
3.8	Tô An		Con trai					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
C	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
1	Trần Sỹ Quỳnh		Tổng giám đốc					Giống phần A2		Giống phần A2	
2	Phan Văn Nam		Phó tổng giám đốc					4.224	0,048%	-	-
a	Tổ chức		Không								
b	Cá nhân										
2.1	Lều Thị Ngân		Vợ					-	-	-	-
3.2	Phan Chí Hiếu		Con					-	-	-	-
2.3	Nguyễn Thị Chương		Mẹ					-	-	-	-
2.4	Phan Thị Loan		Chị					-	-	-	-
2.5	Phan Văn Thắng		Anh					-	-	-	-
2.6	Phan Thị Tân		Chị					-	-	-	-
2.7	Phan Xuân Hường		Anh					-	-	-	-
3	Nguyễn Duy Lợi		Phó tổng giám đốc					8.051	0,086%	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
a	Cty TNHH Kết cấu thép toàn cầu Vina-Japan		TV Hội đồng Thành viên					-	-	-	-
b	Cá nhân										
3.1	Trần Lê Thanh		Vợ					-	-	-	-
3.2	Nguyễn Duy Minh		Con					-	-	-	-
3.3	Nguyễn Ngọc Bảo Châu		Con					-	-	-	-
3.4	Nguyễn Duy Khuông		Bố					-	-	-	-
3.5	Nguyễn Thị Thiệp		Chị					-	-	-	-
3.6	Nguyễn Duy Lộc		Anh					-	-	-	-
3.7	Nguyễn Thị Hương		Em					-	-	-	-
3.8	Nguyễn Thị Thành		Em					-	-	-	-
4	Trần Văn Tiến		Phó tổng giám đốc					24.211	0,258%	-	-
a	Tổ chức		Không								
b	Cá nhân										
4.1	Nguyễn Hoàng Anh		Vợ					-	-	-	-
4.2	Trần Tiến Trung		Con					-	-	-	-
4.3	Trần Phương Anh		Con					-	-	-	-
4.4	Bùi Thị Thái		Mẹ					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4.5	Trần Văn Lưu		Anh					-	-	-	-
4.6	Trần Văn Hưng		Anh					-	-	-	-
4.7	Trần Văn Đăng		Anh					-	-	-	-
5	Phạm Văn Văn		Phó tổng giám đốc					3.283	0,035%	-	-
a	Tổ chức		Không								
b	Cá nhân										
5.1	Nguyễn Thị Hoài Nam		Vợ					1.615	0,017%	-	-
5.2	Phạm Thị Hoài Thanh		Con					-	-	-	-
5.3	Phạm Thị Vân Anh		Con					-	-	-	-
5.4	Phạm Mạnh Thắng		Con					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
5.5	Phạm Thị Thi		Em					-	-	-	-
5.6	Phạm Văn Nhạc		Em					-	-	-	-
6	Nguyễn Khắc Thành		Phó tổng giám đốc					11.080	0,118%	-	-
a	Tổ chức		Không					-	-	-	-
b	Cá nhân										
6.1	Hồ Thị Thu Yến		Vợ					45.900	0,489%		
6.2	Nguyễn Thị Hà Linh		Con					-	-	-	-
6.3	Nguyễn Yến Thảo		Con					-	-	-	-
6.4	Nguyễn Khắc Thành Tâm		Con					-	-	-	-
6.5	Nguyễn Khắc Đoàn		Bố					-	-	-	-
6.6	Nguyễn Khắc Thuận		Em					-	-	-	-
7	Ngô Quang Định		Phó tổng giám đốc					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
a	Tổ chức		Không					-	-	-	-
b	Cá nhân										
7.1	Lê Thị Bích Hồng		Vợ					-	-	-	-
9.2	Ngô Quang Duy		Con					-	-	-	-
7.3	Ngô Khánh Linh		Con					-	-	-	-
9.4	Ngô Thị Phương		Chị					-	-	-	-
7.5	Ngô Thị Lâm		Chị					-	-	-	-
7.6	Ngô Quang Khai		Anh					-	-	-	-
7.7	Ngô Thị Tình		Em					-	-	-	-
8	Đỗ Minh Trí		Phó tổng giám đốc					26/05/2016	306	0,003%	
a	Tổ chức		Không								
b	Cá nhân										
8.1	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ					-	-	-	-
8.2	Võ Thị Bích Phượng		Vợ					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
8.3	Đỗ Minh Tú		Con					-	-	-	-
8.4	Đỗ Thị Bé Ba		Chị					-	-	-	-
8.5	Đỗ Văn Thành		Anh					-	-	-	-
8.6	Đỗ Văn Anh		Anh					-	-	-	-
8.7	Đỗ Thị Lê Dung		Chị					-	-	-	-
8.8	Đỗ Văn Công		Anh					-	-	-	-
9	Đinh Đức Trọng		Phó tổng giám đốc					-	-	-	-
A	Tổ chức		Không								
B	Cá nhân										
9.1	Võ Thị Ngọc Ni		Vợ					-	-	-	-
9.2	Đinh Trọng Khôi		Con					-	-	-	-
9.3	Đinh Trọng Trí		Con					-	-	-	-

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
9.4	Đinh Văn Đạo		Bố					-	-	-	-
9.5	Phùng Thị Phúc		Mẹ					-	-	-	-
9.6	Đinh Thị Hải Vân		Em					-	-	-	-
8.3	Đỗ Minh Tú		Con					-	-	-	-
9.7	Đinh Đức Duy		Em					-	-	-	-
D	KẾ TOÁN TRƯỞNG										
1	Trần Quốc Toàn		Kế toán trưởng					Giống phần A3			Giống phần A3
E	NGƯỜI DUYỆC UQCBTT										
1	Nguyễn Phương Anh		NĐUQCBTT					Giống phần A4			-

PHỤ LỤC 03 KÈM THEO BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NĂM 2016

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
I	Giao dịch của người nội bộ						
1	Ngô Văn Phùng	Phó tổng giám đốc	39.800	0,423	5.184	0,055	Đăng ký bán 35.000 cp từ ngày 22/04/2016 đến hết ngày 20/05/2016 đã bán hết.*
2	Phạm Văn Vân	Phó tổng giám đốc	22.285	0,237	3.283	0,035	Đăng ký bán 10.000 cp từ ngày 10/05/2016 đến hết ngày 09/06/2016 đã bán hết. Đăng ký bán 10.000 cp từ ngày 16/9/2016 đến hết ngày 13/10/2016 đã bán hết.**
3	Cao Nguyễn Soái	Thành viên HĐQT	31.209	0,332	23.059	0,245	Đăng ký bán 8.150 cp từ ngày 30/12/2016 đến hết ngày 25/01/2017 đã bán hết.
II	Giao dịch của người có liên quan						
1	Hồ Thị Thu Yến	Vợ của Phó tổng giám đốc Nguyễn Khắc Thành	54.000	0,575	45.900	0,488	Đăng ký bán 24.000 cp từ ngày 22/4/2016 đến hết ngày 20/5/2016 đến ngày 20/5/2016 chỉ bán 11.500 cp không bán hết số đăng ký do giá không khớp lệnh.***
2	Nguyễn Thị Hoài Nam	Vợ của Phó tổng giám đốc Phạm Văn Vân	16.615	0,176	1.615	0,017	Đăng ký bán 10.000 cp từ ngày 10/05/2016 đến hết ngày 09/06/2016 đã bán hết..

Ghi chú:

(*) Số cổ phiếu của ông Ngô Văn Phùng sau khi giao dịch còn lại 4.800 cp được nhận thêm 8% cổ tức bằng cổ phiếu là: 384 cp nên số cổ phiếu cuối kỳ: 5.184 cp.

(**) Số cổ phiếu của ông Phạm Văn Vân trong thời gian giao dịch từ ngày 10/05/2016 đến hết ngày 09/06/2016 thì Công ty có trả cổ tức bằng cổ phiếu 8% và được nhận thêm là 998 cổ phiếu dẫn đến số cp nắm giữ đến trước khi giao dịch đợt 2 (bán 10.000 cp) từ ngày 16/9/2016 đến ngày 13/10/2016 là: 13.283 cp nên số cổ phiếu cuối kỳ: 3.283 cp.

(***) Số cổ phiếu của bà Hồ Thị Thu Yến sau khi giao dịch còn lại 42.500 cp được nhận thêm 8% cổ tức bằng cổ phiếu là 3.400 cp nên số cổ phiếu cuối kỳ: 45.900 cp.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
LÊ QUỐC ÂN**